

Số: 08 /KH-TrTL

Thanh Lâm, ngày 28 tháng 5 năm 2018

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2018-2023**

Trường PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm được thành lập theo Quyết định số 1837/2014/QĐ-UB ngày 06/10/2014 của UBND huyện Ba Chẽ, Quyết định số 208/QĐ-PGD&ĐT ngày 10/10/2014 của Phòng GD&ĐT Ba Chẽ về việc cho phép Trường PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm hoạt động giáo dục; trên cơ sở đổi tên từ trường TH&THCS Thanh Lâm theo Đề án số 01/ĐA-TrTL ngày 17/01/2014 về việc thành lập trường PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm đã được UBND huyện Ba Chẽ phê duyệt.

- Tên trường: PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm
- Địa chỉ: Thôn Khe Nháng, xã Thanh Lâm, huyện Ba Chẽ, Quảng Ninh.
- Năm thành lập: năm 2014 (năm 1975 với tên gọi “PTCS Thanh Lâm” gồm 3 bậc học: Mầm non, Tiểu học, THCS; năm 2008 bậc học Mầm non tách riêng thành trường Mầm non Thanh Lâm, trường còn lại gồm 2 bậc học Tiểu học và Trung học cơ sở. Tháng 3 năm 2013 trường được đổi tên từ “Trường PTCS Thanh Lâm” thành “Trường TH&THCS Thanh Lâm”)
- Điện thoại: 02036285754.
- Website: <http://bach.edu.vn/c12thanhlam>.
- Email: c12thanhlam.bc.quangninh@moet.edu.vn.

Trường PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm là cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; hoạt động trong khuôn khổ pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2018 - 2023 được xây dựng căn cứ vào các quan điểm chỉ đạo của Đảng, nhà nước và chính quyền địa phương (Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị, kế hoạch của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Ba Chẽ về việc thực hiện Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” trên địa bàn huyện Ba Chẽ; Nghị quyết đại Hội Nhiệm kỳ 2015-

2020 của BCH Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã; Nghị quyết Đại hội Nhiệm kỳ 2015-2020 của Đảng bộ xã Thanh Lâm). Chiến lược nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

I. Tình hình nhà trường

1. Điểm mạnh:

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 56 Đ/c;

- Tổng số CB, GV, NV toàn trường là 56 đ/c (đầu năm học là 58 đ/c). Trong đó có 51 biên chế, 05 hợp đồng (02 nhân viên bảo vệ, 02 nhân viên cấp dưỡng, 01 giáo viên HĐ của trường), chia ra:

+ Cán bộ quản lý: 02 đồng chí (đồng chí Hiệu trưởng về nghỉ hưu từ tháng 01/2018).

+ Giáo viên Tiểu học: 31 đồng chí, đầu năm học là 33 đ/c (tính thêm 01 đ/c là giáo viên Tiểu học do trường hợp đồng là 32 đồng chí).

+ Giáo viên THCS: 13 đồng chí (có 01 đ/c làm Tổng PT Đội).

+ Nhân viên: 09 đồng chí (có 04 đồng chí hợp đồng).

- Tổng số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn là 100%. Trong đó: giáo viên Tiểu học đạt trình độ trên chuẩn là $24/31 = 44,4\%$; giáo viên THCS đạt trình độ trên chuẩn là $11/13 = 84,6\%$; nhân viên đạt chuẩn và trên chuẩn là $3/5 = 60\%$, 01 nhân viên (nhân viên Văn thư – Thủ quỹ) chưa đúng vị trí việc làm.

+ Kết quả đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp: loại Xuất sắc 23/46 đ/c; loại Khá 18/46; loại Trung bình 5/46

+ Kết quả đánh giá xếp loại viên chức: hoàn thành Xuất sắc 18/49 đ/c; Hoàn thành tốt 29/49 đ/c; Hoàn thành nhiệm vụ 02/49 đ/c (02 đồng chí trong BGH do Phòng GD&ĐT đánh giá xếp loại)

Nhìn chung, đội ngũ đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu về số lượng và chất lượng, có tư tưởng chính trị vững vàng, nhiệt tình trong công tác, tích cực học tập rèn luyện, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt công việc; nhà trường thường xuyên bồi dưỡng mọi mặt cho đội ngũ, chất lượng ngày càng được nâng

lên. Tuy nhiên, số ít giáo viên, nhân viên tinh thần trách nhiệm trong công việc chưa cao, giờ giấc làm việc chưa đảm bảo, chưa thực sự có ý thức rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.2. Công tác quản lý của Ban giám hiệu:

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã qua các lớp quản lý giáo dục do trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Ninh, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đào tạo, bồi dưỡng; thường xuyên được tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý trường học, có phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị tốt; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; được Phòng Giáo dục và Đào tạo xếp loại từ khá trở lên theo qui định hiện hành về chuẩn Hiệu trưởng trường Trung học và trường Tiểu học.

- Ban lãnh đạo nhà trường đoàn kết, gương mẫu thực hiện tốt dân chủ hoá trong mọi hoạt động, thông qua Hội nghị Cán bộ - Viên chức - Lao động đầu năm học, qua việc triển khai bàn việc đến các tổ khối, bộ phận, lấy ý kiến của tập thể cho mọi kế hoạch, công việc ... Xây dựng quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường, các quy định về nề nếp làm việc, hội họp, quy định về công tác tổ chức, thông báo các quy định về nguyên tắc quản lý tài chính của Nhà nước, quy định về nâng lương, khen thưởng, Quy chế chi tiêu nội bộ... Là hạt nhân nòng cốt trong việc xây dựng khối đoàn kết nội bộ nhà trường.

1.3. Về HS, chất lượng học sinh:

a) Kết quả đánh giá giáo dục cấp Tiểu học

- Kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng từng môn học và hoạt động giáo dục được đánh giá Hoàn thành tốt 59/206 = 28,65%, Hoàn thành 144/206 = 69,9%, chưa hoàn thành 3/206 chiếm 1,45%;

- Về năng lực Tốt 64/206 = 31,07%, Đạt 141/206 = 68,45%, Chưa đạt 1/206 em chiếm 0,48%;

- Về phẩm chất Tốt 69/206 em = 33,50%, Đạt 136/206 em = 66,02%, Chưa đạt 1/206 chiếm 0,48 %;

- Về khen thưởng:

+ Học sinh được khen thưởng cấp trường: 46 em đạt 22,33%

+ Học sinh được khen thưởng cấp trên: 8/206 em đạt 3,88%

- Có 6 học sinh khuyết tật được đánh giá theo chương trình hòa nhập.

- Trường còn 3/206 học sinh phải rèn luyện trong hè.

b) Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục cấp THCS

- Về hạnh kiểm: Tốt 77/115 = 67% (giảm 13%); Khá 36/115 = 31% (tăng 14%); Trung bình 2/115 = 1,7% (giảm 3%); Yếu: không có

- Về học lực: Giỏi 7/115 = 6,1% (tăng 0,4%); Khá 43/115 = 37,4% (tăng 4,1%); Trung bình 64/115 = 55,7% (giảm 2,3%); Yếu 1/115 = 1% (giảm 1,9%); Kém: không có.

c) Chất lượng giáo dục mũi nhọn

Học sinh THCS tham gia thi HSG cấp huyện có 04 học sinh đạt giải Khuyến khích cấp huyện các môn Ngữ văn, Lịch sử, GDCD. Học sinh Tiểu học tham gia “Giao lưu Tiếng Việt của chúng em” cấp huyện có 3 học sinh đạt giải Ba, 5 học sinh đạt giải khuyến khích, 01 em giải Nhất phần Rung chuông vàng, đạt giải Nhì toàn đoàn.

d) Tổ chức các hoạt động giáo dục khác

Nhà trường đã tổ chức thực hiện dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 theo chương trình của Bộ. Thực hiện công tác dạy nghề phổ thông (nghề làm vườn) cho học sinh lớp 8 với 32/38 học sinh tham gia (học sinh không tham gia thi để được cấp Chứng chỉ nghề); dạy học nội dung tự chọn ở môn Toán và Ngữ văn cho học sinh các lớp cấp THCS; đã phối kết hợp với trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, thường xuyên tuyên truyền các kiến thức về các bệnh học đường, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; thường xuyên đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức tốt các hoạt động chào mừng ngày khai giảng năm học mới; ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; Ngày thành lập Đội TNTPHCM; Ngày thành lập Đoàn TNCSHCM; Ngày thành lập Đảng CSVN; Ngày Sinh nhật Bác;... tổ chức tốt Lễ tưởng niệm các nạn nhân bị tử vong do tai nạn giao thông năm 2017; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày môi trường thế giới”;...thường xuyên tổ chức các hoạt động hưởng ứng chủ đề năm 2018 “bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên” tham gia tuyên truyền phòng chống Ma túy, HIV, AIDS; tuyên truyền VSATTP; các hội thi tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông...; đã triển khai thực hiện tốt Phong trào "5 không".

* Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, đúng và có hiệu quả chương trình giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, Phòng GD&ĐT; có nhiều sáng tạo, đổi mới trong triển khai thực hiện; giáo viên đã tích cực phối kết hợp với phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh, không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật; chất

lượng giáo dục được nâng lên và từng bước đi vào thực chất tỷ lệ học sinh khá, giỏi về học lực tăng, đa phần học sinh nắm được kiến thức kỹ năng cơ bản, vận dụng được vào thực tế; hình thành và phát triển tốt các nhóm năng lực, phẩm chất cơ bản, cốt lõi của người học; không có trường hợp nào vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm; công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đúng quy định; an ninh trật tự trong trường học được đảm bảo.

1.4. Về cơ sở vật chất:

- Trường được xây dựng trong một khuôn viên riêng biệt, rộng rãi, thoáng mát, có tường rào, cổng trường, biển trường đúng quy cách, đảm bảo an toàn và thẩm mỹ.

+ Tổng diện tích trường là 22.692m², đủ cho các hoạt động quản lý, dạy học và sinh hoạt tập thể của giáo viên, học sinh (đạt 71,4 m²/01 học sinh).

+ Trường có sân chơi với tổng diện tích là: 9.600 m², và khu tập thể dục, bể bơi. Sân chơi được xây dựng và đang tu bổ ngày một đẹp hơn với hệ thống bồn hoa cây cảnh, cây bóng mát, tạo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động giáo dục.

- Các khối công trình được bố trí hợp lý, khoa học, đảm bảo thẩm mỹ:

+ *Phòng học thông thường*: Tổng số phòng học trong toàn trường 36 phòng, tổng số phòng đang sử dụng 30 phòng, đảm bảo đủ số phòng học cho mỗi lớp học (28 phòng cấp Tiểu học và 8 phòng cấp THCS). Các phòng học có đủ bàn ghế giáo viên, học sinh, bảng đúng quy cách, được trang bị quạt mát và điện chiếu sáng, phòng học đủ diện tích quy định, thoáng mát, có đủ ánh sáng, phù hợp với lứa tuổi học sinh và đảm bảo an toàn.

+ *Phòng học bộ môn*: Nhà trường có 04 phòng bộ môn, thiết bị trong các phòng đảm bảo an toàn, hiệu quả cho các giờ học tập và thực hành thí nghiệm, tạo sự hứng thú học tập cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

+ *Thư viện*: Có thư viện đạt tiêu chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của thư viện trường học; với diện tích 54m², 11 giá sách, có khu đọc có đủ chỗ ngồi cho giáo viên và học sinh theo quy định. Có gần 9.400 đầu sách, đủ các thể loại như (sách giáo khoa: 4.835 cuốn, Sách giáo viên: 588 cuốn, sách tham khảo và sách nâng cao: 1.284 cuốn, truyện: 2.672 quyển). Thư viện nhà trường đã chú trọng phát triển nguồn tư liệu điện tử, cập nhật tài liệu, sách giáo khoa, giáo án, câu hỏi, bài tập, đề kiểm tra, đề thi ...; cập nhật thông tin về giáo dục đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh.

+ *Phòng Truyền thống*: Có phòng Truyền thống được bố trí ở vị trí trang trọng cho học sinh học tập, nội dung phong phú, làm nổi bật được quá trình phát

triển, truyền thông của nhà trường và thành tích học tập của học sinh. Phòng thể hiện được các mảng hoạt động của nhà trường, góp phần quan trọng trong giáo dục truyền thống nhà trường, tạo cho học sinh môi trường thân thiện, yêu trường yêu lớp, có ý thức và góp sức mình trong việc xây dựng truyền thống nhà trường.

- + *Khu thể dục thể thao*: Có khu giáo dục thể chất, bao gồm bể bơi, sân tập thể dục, đường chạy, xà đơn, xà kép, hồ nhảy cao ... đảm bảo tiêu chuẩn.

- + *Phòng làm việc của đoàn thể*: Có phòng hoạt động Đội, Công đoàn đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động của các đoàn thể.

- + *Khu văn phòng*: Có 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Kế toán- Hành chính, 01 phòng Y tế, 01 phòng Tổ chuyên môn, 01 Văn phòng và phòng họp hội đồng giáo dục nhà trường, 01 phòng thường trực, 02 phòng kho. Khu văn phòng đảm bảo đủ các trang thiết bị, điện, mạng Internet phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

Trường có đầy đủ cơ sở vật chất theo quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học; Cơ sở vật chất nhà trường được quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả và được tu bổ thường xuyên, hàng năm có nâng cao với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm" ưu tiên mua sắm thiết bị dạy học, bàn ghế học sinh giáo viên và các phương tiện phục vụ cho dạy và học.

2. Điểm hạn chế

- *Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu*:

- + Tính sáng tạo chưa cao, đôi khi thiếu quyết liệt trong công tác điều hành.

- + Chưa có giải pháp để khai thác và phát huy năng lực của giáo viên nên chưa khai thác và phát huy hết năng lực của giáo viên.

- *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*: Một số ít giáo viên tiếp cận và ứng dụng CNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên, nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc; số lượng giáo viên có năng lực, kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi còn ít.

- *Học sinh, chất lượng học sinh*: Một số chưa ý thức được tầm quan trọng của việc học, chưa tự giác trong học tập, còn hay nghỉ học; Chất lượng giáo dục đại trà còn chưa cao, chưa đứng trong tốp đầu trong 5 trường của toàn huyện.

- *Cơ sở vật chất*: Tại điểm trường chính, công trình xây dựng các phòng học đang triển khai vì vật ít nhiều ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giữa giờ ở các điểm trường lẻ

chưa được tổ chức thường xuyên, hiệu quả. Một số thư viện ở điểm trường lẻ ít được bổ sung, điều chuyển sách, truyện; công trường, hàng rào, sân chơi tại một số điểm trường chưa đảm bảo.

3. Thời cơ

- Có sự tín nhiệm và tin tưởng của học sinh và cha mẹ học sinh;
- Đa số đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần học hỏi, có ý thức cầu tiến;
- Đội ngũ học sinh nhìn chung chăm ngoan, nguồn tuyển sinh ổn định;
- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Phòng GDĐT;
- Đảng, nhà nước và ngành từng bước đổi mới Giáo dục và Đào tạo đáp ứng được xu thế phát triển của thời đại.

4. Thách thức:

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế;
- Khả năng sáng tạo và ứng dụng CNTT, trình độ Ngoại ngữ của CB-GV-NV còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của giáo dục và đào tạo;
- Chất lượng giáo dục của nhà trường còn thấp;
- Cơ sở vật chất - thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.
- Các hiện tượng tiêu cực, tác động bên ngoài vào học đường ngày càng lớn ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.
- Đề xuất xây dựng, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại hoá, trang bị trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh

quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường theo các tiêu chí của trường chuẩn, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

- Quan tâm công tác xã hội hoá giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ các hoạt động của học sinh.

II. Sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị

1. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nề nếp, kỷ cương, chất lượng, nhân văn để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo; tạo cơ hội cho học sinh phát huy hết những năng lực vốn có.

2. Tầm nhìn

Trở thành một ngôi trường giáo dục ra những học sinh tốt về đạo đức, giỏi về trí lực, mạnh khỏe về thể chất, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên các lớp trên hoặc đi vào cuộc sống; là nơi học sinh có thể tin tưởng, lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc, thành đạt và hạnh phúc.

3. Hệ thống các giá trị cốt lõi của nhà trường:

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| - Tinh thần đoàn kết. | - Tình nhân ái. |
| - Tinh thần trách nhiệm. | - Sự hợp tác. |
| - Tính trung thực. | - Tính sáng tạo. |
| - Lòng tự trọng | - Khát vọng vươn lên. |

III. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động:

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, linh hoạt, có tâm huyết với nghề, yêu trường, yêu lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả các mặt Đức - Trí - Thể - Mỹ; chú trọng giáo dục các giá trị trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén, thích nghi với mọi hoàn cảnh; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình;

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, có cơ sở vật chất đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy và học; tạo lập mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh;

- Tiếp tục triển khai, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có xây dựng kế hoạch trường duy trì đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2020.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Qui mô phát triển: Duy trì mô hình trường phổ thông có nhiều cấp học; số lớp duy trì: 09 lớp

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2015-2020

2.1.1. Bậc Tiểu học:

Năm học Lớp	2018-2019		2019-2020		2020-2021		2021-2022		2022-2023	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Khối lớp 1	5	45	5	43	5	45	5	50	5	52
Khối lớp 2	5	43	5	45	5	43	5	45	5	50
Khối lớp 3	5	42	5	43	5	45	5	43	5	45
Khối lớp 4	5	42	5	42	5	43	5	45	5	43
Khối lớp 5	5	37	5	42	5	42	5	43	5	45
Cộng	25	209	25	215	25	218	25	226	25	235

2.1.2 Bậc THCS

Năm học Lớp	2018-2019		2019-2020		2020-2021		2021-2022		2022-2023	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Khối lớp 6	1	31	1	26	1	29	1	32	1	33
Khối lớp 7	1	30	1	31	1	26	1	29	1	32
Khối lớp 8	1	19	1	30	1	31	1	26	1	29
Khối lớp 9	2	38	1	19	1	30	1	31	1	26
Cộng	5	118	4	106	4	116	4	116	4	120

2.2. Chất lượng giáo dục

- Chất lượng học tập:

+ Học sinh tiểu học xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt từ 98% trở lên;

+ Số học sinh xếp loại giỏi đạt từ 5% trở lên;

- + Số học sinh xếp loại khá đạt từ 30% trở lên;
- + Số học sinh xếp loại yếu dưới 3%; không có học sinh có học lực kém;
- + Học sinh giỏi cấp huyện tăng số lượng qua từng năm học;
- + Phân đầu có học sinh giỏi cấp tỉnh.
- Chất lượng hạnh kiểm:
 - + Số học sinh xếp hạnh kiểm khá, tốt từ 95% trở lên;
 - + Không có học sinh xếp hạnh kiểm yếu.
 - Tỷ lệ học sinh lưu ban dưới 1%.
 - Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%.
 - 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD&ĐT.
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực, mạnh dạn, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

2.3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100 % cán bộ, giáo viên và nhân viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn trở lên (trong đó trên chuẩn 45% trở lên).
- 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên được đánh giá, xếp loại đạt Chuẩn nghề nghiệp từ trung bình trở lên. Trong đó 85 % trở lên được đánh giá đạt mức khá, tốt.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, truy cập, khai thác có hiệu quả cổng thông tin điện tử của Ngành và cổng thông tin điện tử của nhà trường; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào giảng dạy

Nhu cầu đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên từ 2018 đến 2023

Năm học		Số lớp	TS CB, GV, NV	CB QL	Giáo viên					Nhân viên			
					VH	AN	MT	TD	NN	Kế toán	TV-TB	Ytế	Văn thư
2018-2019	Tiểu học	25	31	1	26	2	2						
	THCS	5	18	2	8	1	1	1	1	1	1	1	1
	TS	30	49	3	34	3	3	1	1	1	1	1	1
2019-	Tiểu	25	32	1	27	2	2						

2020	học												
	THCS	4	16	2	6	1	1	1	1	1	1	1	1
	TS	29	48	3	33	3	3	1	1	1	1	1	1
2020-2021	Tiểu học	25	34	1	28	2	2	1					
	THCS	4	16	2	6	1	1	1	1	1	1	1	1
	TS	29	50	3	34	3	3	1	1	1	1	1	1
2021-2022	Tiểu học	25	34	1	27	2	2	1	1				
	THCS	4	16	2	6	1	1	1	1	1	1	1	1
	TS	29	50	3	33	3	3	1	2	1	1	1	1
2022-2023	Tiểu học	25	34	1	27	2	2	1	1				
	THCS	4	16	2	6	1	1	1	1	1	1	1	1
	TS	29	50	3	33	3	3	1	2	1	1	1	1

2.4. Cơ sở vật chất

Mục tiêu phân đầu trong 5 năm tới cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
1	Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh-Sạch -Đẹp-An Toàn”,	50%	50%	50%	80%	100%
2	Bổ sung trang thiết bị phục vụ các hoạt động quản lý, điều hành nhà trường và các hoạt động dạy học để phân đầu đạt trường chuẩn quốc gia	50%	60%	70%	80%	100%

3	- Xây mới các phòng chức năng, phòng bộ môn và khối phòng hành chính -quản trị, các phòng phục vụ học tập; - Xây thêm nhà ở bán trú học sinh; - Xây dựng khu sân tập thể dục đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh. Cải tạo, mở rộng sân trường tại điểm chính.	Đề xuất	Đề xuất			Hoàn thành
4	Xây dựng thư viện đạt chuẩn	50%	60%	80%	90%	100%
5	Sửa chữa các phòng học				Đề xuất	Hoàn thành
6	Sửa chữa các điểm trường lẻ.		Đề xuất			Hoàn thành

2.5. Tài chính

- Đảm bảo chi đầy đủ các chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; đảm bảo kinh phí chi cho các hoạt động của nhà trường; tiết kiệm kinh phí để trang bị thêm sơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan trường lớp, chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tài chính được công khai minh bạch, rõ ràng, đầy đủ.

2. 6. Thi đua

- Nhà trường: Phần đầu đạt danh hiệu tập thể lao động Tiên tiến; tập thể Lao động xuất sắc; được nhận Giấy khen của UBND huyện; đạt danh hiệu Đơn vị văn hoá cấp huyện.

- Chi bộ: Đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh (hoàn thành tốt nhiệm vụ đề nghị khen thưởng) hàng năm.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh xuất sắc.

- Hàng năm có từ 80% CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

2.7. Phát triển và quảng bá thương hiệu

- Xây dựng hình ảnh nhà trường là một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, đáng tin cậy cho học sinh và phụ huynh

3. Phương châm hành động: *“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.*

IV. Các giải pháp chiến lược

1. Giải pháp thực hiện quy mô phát triển

- Tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác vận động duy trì sĩ số học sinh:

+ Chỉ đạo GV chủ nhiệm tìm hiểu nắm bắt rõ tình hình của lớp, hoàn cảnh của từng HS. Nếu HS bỏ học có biện pháp phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS, các đoàn thể của thôn, xã tiến hành vận động HS ra lớp kịp thời.

+ Thường xuyên thăm hỏi động viên tinh thần những HS có hoàn cảnh khó khăn, quan tâm đến những đối tượng HS yếu; có hình thức giúp đỡ, hỗ trợ những HS có hoàn cảnh khó khăn để động viên các em tích cực trong học tập.

+ Tuyên truyền, giáo dục cho HS, cha mẹ HS nhận thức được tầm quan trọng của việc học để phụ huynh HS, HS thấy được đi học không chỉ là trách nhiệm mà còn là quyền.

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động vui chơi văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn thu hút HS đến trường.

+ Tổ chức tốt công tác quản lý học sinh bán trú THCS.

- Tham mưu với Đảng Ủy, chính quyền xã Thanh Lâm tổ chức họp dân, vận động nhân dân cho con em ra học tại điểm chính, tiến hành dồn ghép điểm trường để giảm dần các lớp ghép.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục:

** Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.*

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục theo hướng tăng cường kĩ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của HS. Thực hiện theo đúng kế hoạch thời gian năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho HS.

** Tăng cường công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi và nâng cao chất lượng dạy 2 buổi trên ngày.*

- Đầu năm học tổ chức phân loại đối tượng HS. Trên cơ sở nắm rõ đối tượng HS, tiến hành xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phụ đạo HS. Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy phụ đạo HS yếu và bồi dưỡng HS giỏi của tổ. Trong kế hoạch nêu rõ mục tiêu, chỉ tiêu, HS tham gia bồi dưỡng phụ đạo, GV được phân công, thời lượng, nội dung bồi dưỡng và biên pháp thực hiện trình Ban giám hiệu phê duyệt.

- Đối với việc dạy 2 buổi trên ngày: căn cứ kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường, đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi cụ thể. Trong đó nêu rõ các lớp dạy buổi 2, chương trình, nội dung dạy. Chỉ đạo GV tập trung hướng dẫn HS luyện tập, thực hành; không dạy lại kiến thức buổi 1.

- GV căn cứ kế hoạch của nhà trường, của tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, nội dung, đề cương bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu, kém, nội dung dạy buổi 2 được đã được phân công thật cụ thể chi tiết nộp về cho Tổ chuyên môn, Ban giám hiệu phê duyệt. Trong kế hoạch đưa ra chỉ tiêu phấn đấu cụ thể của từng tháng.

- Căn cứ vào kế hoạch và phân công bồi dưỡng, Tổ chuyên môn, Ban giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra công tác bồi dưỡng, phụ đạo và dạy buổi 2 của giáo viên trong tổ, kịp thời có biện pháp điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

- Tổ chuyên môn thực hiện các chuyên đề cấp tổ, đi sâu vào việc củng cố tay nghề, phương pháp bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém cho GV.

** Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.*

Thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục HS; tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy học - giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất HS.

** Quan tâm thực hiện tốt công tác GV chủ nhiệm lớp.*

- Tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ GV những kiến thức, kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, đặc biệt về đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng tư vấn giúp HS tháo gỡ khó khăn, kỹ năng xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, phương pháp tổ chức giờ sinh hoạt cuối tuần.

- Xây dựng nhiệm vụ GV chủ nhiệm, qui định chế độ sinh hoạt lớp, thống nhất kế hoạch, nội dung công tác chủ nhiệm cho từng khối, lớp; chỉ đạo, triển

khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; kiểm tra đổi mới phương pháp chủ nhiệm; xây dựng tiêu chí đánh giá GV chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức sinh hoạt chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp giúp GV học tập lẫn nhau, phát huy tốt hiệu quả giáo dục, đặc biệt đối với các GV chủ nhiệm trẻ, tuổi đời, tuổi nghề chưa nhiều. Tăng cường giao ban GV chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp.

** Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.*

- Mỗi GV xây dựng kế hoạch sử dụng hiệu quả các đồ dùng thiết bị dạy học đã được trang bị và làm thêm các đồ dùng dạy học cần thiết khác.

- Khai thác có hiệu quả các loại sách tham khảo tại Thư viện nhà trường; đề xuất mua bổ sung các tài liệu cần thiết phục vụ cho việc giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác quản lí và sử dụng thiết bị dạy học của GV, nhân viên thiết bị

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

** Tăng cường phối hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục nhà trường – gia đình – xã hội trong công tác giáo dục học sinh, tăng cường giao lưu học hỏi với các trường bạn.*

3. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên

3.1. Giải pháp nâng cao phẩm chất đạo đức

- Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng cho CBQL, GV về đường lối, quan điểm phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

- Thi đua thực hiện phong trào “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “giỏi việc trường, đảm việc nhà”,... để các GV có mục tiêu có kế hoạch rèn luyện, tu dưỡng và phấn đấu.

- Tổ chức tốt “Ngày pháp luật” hàng năm; khuyến khích GV tham gia tìm hiểu về pháp luật thông qua tài liệu sách báo tại tủ sách pháp luật nhà trường. Xây dựng kế hoạch, các quy định cụ thể để bồi dưỡng nhận thức chính trị tư tưởng cho cán bộ, GV, nhân viên. Thường xuyên cập nhật, triển khai những văn bản, Chỉ thị, Thông tư mới liên quan đến công tác giáo dục trên cổng thông tin điện tử nhà trường và qua hòm thư điện tử.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các đảng viên, của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, các tổ trưởng tổ chuyên môn trong việc nắm bắt diễn biến, tư tưởng của GV, nhân viên từ đó có biện pháp giáo dục uốn nắn kịp thời.

3.2. Giải pháp nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ

- Cử cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên hàng năm. Thực hiện tốt công tác đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, giáo viên. Căn cứ kết quả tự đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn giáo viên, BGH, giáo viên xây dựng kế hoạch phấn đấu, nâng cao mức độ đạt chuẩn của các tiêu chí.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường; chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối". Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường (trực tiếp và qua mạng).

- Căn cứ vào tình hình đội ngũ hiện có, phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo phù hợp với chuyên ngành đào tạo, đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học.

- Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của các đợt Hội giảng và thi chọn giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Động viên, khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện để điều chỉnh, giúp đỡ những giáo viên, nhân viên còn có những hạn chế yếu kém; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên, nhân viên trong việc nâng cao chất lượng hiệu quả công việc của mình.

- Tạo điều kiện để cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, quản lý.

- Thực hiện tốt việc tổ chức các chuyên đề cấp trường, nghiên cứu, chuẩn bị chu đáo các nội dung để tham gia các chuyên đề cấp huyện.

4. Giải pháp xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo đạt chuẩn

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây mới các phòng chức năng, phòng bộ môn và khối phòng hành chính -quản trị, các phòng phục vụ học tập; xây mới khu ở bán trú học sinh; nhà ăn, nhà bếp, nhà ăn, nhà vệ sinh; cải tạo và mở rộng sân tập thể dục đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo sửa chữa các phòng học; cải tạo, mở rộng tiền sảnh để đáp ứng được nhu cầu tổ chức các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Trang bị thêm sách giáo khoa, tài liệu tham khảo.. để đảm bảo Thư viện đạt chuẩn.

- Đề nghị với cấp trên bổ sung trang thiết bị phục vụ các hoạt động quản lý, điều hành nhà trường và các hoạt động dạy học và tự trang bị thêm bằng nguồn kinh phí được giao quyền tự chủ.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị phục vụ dạy học.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch -Đẹp-An Toàn”.

5. Giải pháp phát triển nguồn lực tài chính

- Đề xuất với cấp trên giao kinh phí hàng năm đảm bảo các hoạt động của nhà trường theo quy định; đề xuất cấp thêm kinh phí trang bị cơ sở vật chất để xây dựng trường chuẩn.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động.

- Huy động các nguồn lực xã hội khác như: Doanh nghiệp tư nhân, các mạnh thường quân, ... hỗ trợ thêm kinh phí trang bị thêm một số trang thiết bị, đồ dùng học tập, hỗ trợ cấp học bổng, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó.

6. Giải pháp đẩy mạnh phong trào thi đua

- Nhà trường phối hợp với Công đoàn phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua, phấn đấu ngay từ đầu năm học. Tổ chức ký cam kết, đăng ký thi đua cho tập thể, các cá nhân năm học 2019-2020 trong Hội nghị cán bộ viên chức của trường và niêm yết công khai tại văn phòng nhà trường (không đăng ký thi đua sẽ không được xét, công nhận các danh hiệu thi đua).

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung của các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong năm học.

- Kết hợp cùng Công đoàn kiểm tra, đánh giá xếp loại tổ khối, giáo viên chính xác, công bằng và toàn diện qua các đợt thi đua.

- Có hình thức động viên khen thưởng kịp thời đối với cán bộ giáo viên, nhân viên hưởng ứng và thực hiện tốt các phong trào thi đua.

7. Giải pháp phát triển và quảng bá thương hiệu

- Khai thác có hiệu quả công thông tin và trang fanpage nhà trường trong việc tuyên truyền, quảng bá nhà trường hình ảnh nhà trường.

- Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

- Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên và nhà trường.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh chia sẻ, lan tỏa các hình ảnh, các hoạt động của nhà trường đăng tải trên fanpage.

V. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1 (Từ năm 2018-2020): Đề xuất xây mới, cải tạo bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường Chuẩn. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục.

- Giai đoạn 2 (Từ năm 2020-2023): Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu đạt các chỉ tiêu kế hoạch chiến lược đề ra, hoàn thành mục tiêu đạt trường Chuẩn quốc gia mức độ 1.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

4.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

4.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Bandại diện cha mẹ học sinh:

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

4.7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

VI. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với UBND huyện

- Quan tâm đầu tư, xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất Trường PDTBT TH&THCS Thanh Lâm (sửa chữa các phòng chức năng, phòng bộ môn và khối phòng hành chính - quản trị, các phòng phục vụ học tập, khu ở bán trú học sinh, nhà vệ sinh; Xây dựng sân tập thể dục đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh; sửa chữa các phòng học để đáp ứng được nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường).

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

- Trang bị thêm các trang thiết bị để đảm bảo các hoạt động quản lý, điều hành nhà trường và tổ chức các hoạt động cho học sinh.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, chính quyền xã, thôn phối hợp với nhà trường trong công tác huy động học sinh ra lớp.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường PTDTBT TH&THCS Thanh Lâm giai đoạn 2018-2023, nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên và học sinh thực hiện một cách nghiêm túc và có hiệu quả. Trong quá thực hiện kế hoạch có nội dung nào còn vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban giám hiệu nhà trường để thống nhất giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (phê duyệt);
- UBND xã Thanh Lâm (b/c);
- BGH, Các tổ (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể trường (p/h)
- Công TTĐT;
- Lưu.

**KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Hoàng Tuấn Anh